

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HSST

Ngày: 18-11-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Ngạn và bà Trần Thị Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2020/TLST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Hoàng Văn Kh, sinh năm 1997 tại Hải Dương. ĐKKH và cư trú: Thôn Gạch, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Kh1 và bà Bùi Thị T; chưa có vợ, con. Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là thứ hai.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 74/2018/HSST, ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt 25 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"(bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2020).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/8/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*có mặt tại phiên tòa*).

***. Bị hại:** Anh Trần Văn M, sinh năm 1997 (*có mặt*).

ĐKKH và nơi cư trú: Thôn Hoàng Gia, xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

***. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Phạm Thị Y, sinh năm 2001 (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

ĐKKH và nơi cư trú: Thôn Hoàng Gia, xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng,

tỉnh Hải Dương.

***. Người làm chứng:**

+. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1998.

ĐKKH và nơi cư trú: Thôn Nghĩa, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

+. Anh Vũ Văn Th1, sinh năm 1999.

ĐKKH và nơi cư trú: Thôn Tràng, xã Cẩm Đông, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

+. Anh Phạm Thái D, sinh năm 1999.

ĐKKH và nơi cư trú: Thôn Phú An, xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 28/6/2020, Hoàng Văn Kh cùng với anh Nguyễn Văn Th và anh Vũ Văn Th1 đi chơi tại phố G, xã T.Tr, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, đến khoảng 22 giờ anh Th1 điều khiển xe mô tô chở Kh về, còn Th điều khiển một xe máy khác đi từ phía Ghẽ đi thị trấn Lai Cách. Khi đi qua khu đô thị mới xã T.Tr, Kh nhặt 01 chiếc gậy gỗ dài 1,57m, đường kính 05cm ở bãi đất trống cầm trên tay và nói với Th1 là cầm chơi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh Th1 chở Kh đi đến khu vực cầu vượt thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng thì Kh nhìn thấy anh Trần Văn M và anh Phạm Thái D đang đứng nói chuyện ở rìa đường cho rằng anh M đang chửi mình nên Kh đã nhảy xuống xe, cầm gậy bằng tay phải đi đến chỗ anh M đang đứng và vụt ngang một nhát từ phía sau vào lưng anh M. Bị đánh bất ngờ anh M quay mặt lại, nhận ra Kh là người quen và bảo Kh không đánh nữa thì Kh tiếp tục dùng gậy vụt một nhát từ phải qua trái theo chiều ngang vào mặt anh M làm anh M bị ngã gục xuống đường. Lúc này, Kh tiến lại gần đỡ M thì nhận ra anh M (là bạn của Kh) nên đã vút gậy xuống đường, bảo anh Th1 và anh D đưa anh M đi cấp cứu, còn Kh đi về nhà. Hậu quả anh M bị thương phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 28/6/2020 đến ngày 07/7/2020.

Ngày 30/6/2020, anh M có đơn trình báo, đề nghị cơ quan pháp luật khởi tố điều tra vụ án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 217/TgT ngày 28/7/2020 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng môi trên bên phải đến cửa mũi bên trái kích thước nhỏ. Được xác định mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra là: 03% ;

- Chấn thương gây lung lay, gãy 06 răng số: 1.1, 1.2, 2.1, 3.1, 4.1, 4.2 đã xử lý. Hiện răng số 1.1, 1.2, 2.1 đã làm răng giả, khuyết răng số 3.1, 4.1, 4.2. Đã được xác định mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra là: 12%;

- Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15% (mười lăm phần trăm)".

Về vật chứng: 01 chiếc gậy gỗ dài 1,57m; đường kính 05cm do anh Vũ Văn Th1 giao nộp cho Cơ quan Công an huyện Cẩm Giàng đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra bị hại anh Trần Văn M không có ý kiến thắc mắc gì về kết luận giám định pháp y về thương tích và đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 79.000.000đồng (bao gồm: Toàn bộ viện phí 6.500.000đồng; tiền làm 08 chiếc răng 24.000.000đồng; chi phí đi khám chữa bệnh là 1.000.000đồng; ngày công của anh M nghỉ mất thu nhập từ ngày 29/6 đến 14/7/2020 là 4.000.000đồng; ngày công lao động của chị Y người chăm sóc từ ngày 29/6 đến 07/7/2020 số tiền là 2.000.000đồng; bồi dưỡng sức khỏe 4.000.000đồng; tổn thất tinh thần là 37.500.000đồng).

Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 80.095.000đồng (bao gồm: Viện phí 6.300.000đồng; chụp chiếu, đi lại khám răng, bồi dưỡng sức khỏe 4.500.000đồng; tiền trồng răng 24.000.000đồng; thu nhập thực tế bị mất trong thời gian không đi làm được 3.334.000đồng; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian bị hại điều trị tại bệnh viện 1.961.000đồng; tổn thất tinh thần 25 tháng lương cơ sở x 1.600.000đồng/tháng bằng 40.000.000đồng).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Y (thông qua đơn xin xét xử vắng mặt): Đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo đúng quy định của

pháp luật và yêu cầu bị cáo Kh phải bồi thường khoản tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian chỉ chăm sóc anh M tại bệnh viện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xác định hành vi đó là vi phạm pháp luật, không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 217/TgT ngày 28/7/2020 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. Tất cả thương tích của anh M đều do một mình bị cáo thực hiện. Anh Th, anh Th1 không tham gia đánh anh M. Bị cáo đồng ý bồi thường với yêu cầu của anh M về tiền viện phí 6.439.000đồng, tiền trồng lại răng 24.000.000đồng, tiền thuốc 368.000đồng, tiền chụp chiếu, đi lại thăm khám 1.000.000đồng, mất thu nhập thực tế trong thời gian anh M điều trị 3.334.000đồng, mất thu nhập thực tế của người chăm sóc 1.961.000đồng. Tổng số tiền của các khoản trên là 37.102.000đồng, tuy nhiên bị cáo không đồng ý với khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe và tổn thất tinh thần mà người bị hại đưa ra là quá cao, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 65/VKS - HS ngày 23/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Hoàng Văn Kh về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng thực hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Kh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, h khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Kh từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 10/8/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hoàng Văn Khánh phải bồi thường cho anh Trần Văn M tổng số tiền là 49.022.000đồng bao gồm: Tiền viện phí 6.439.000đồng; làm răng 24.000.000đồng; tiền đi lại 1.000.000đồng; tiền thuốc 368.000đồng; tiền thu nhập thực tế anh M bị mất 3.334.000đồng và thu nhập người chăm sóc 1.961.000đồng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và bồi thường tổn thất tinh thần 8 tháng lương cơ sở 11.920.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc gậy gỗ dài 1,57m; đường kính 05cm.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: Bị cáo xác định hành vi mà mình đã gây ra cho người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi của bị cáo*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 28/6/2020, tại khu vực cầu vượt thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mặc dù không có mâu thuẫn với nhau từ trước nhưng Hoàng Văn Kh đã có hành vi sử dụng gậy gỗ vọt vào lưng và mặt của anh Trần Văn M. Hậu quả làm anh M bị thương, mức độ tổn hại sức khỏe 15%.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc dùng gậy gỗ đánh vào lưng, mặt

người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của họ nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Bị cáo dùng gây gỗ để gây thương tích cho bị hại, theo hướng dẫn tại Nghị quyết 01/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xác định đó là "*hung khí nguy hiểm*" theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS. Bị cáo xác định không có mâu thuẫn với bị hại, khi đi qua vị trí bị hại đứng, bị cáo nghe thấy có tiếng người chửi nhưng bị cáo không biết chửi ai và ai chửi, chửi nội dung gì nhưng bị cáo cho rằng bị hại chửi mình nên đã gây thương tích cho bị hại, hành vi của bị cáo thể hiện "*tính chất côn đồ*" theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 134, gây tỷ lệ thương tích cho bị hại là 15% nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:* Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án kết án theo bản án số 74/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", mới chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân mà lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do vậy hành vi phạm tội lần này của bị cáo được xác định là "tái phạm" phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo sử dụng gây được coi là hung khí nguy hiểm nhưng thương tích của bị hại dưới 30% nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS là "gây thiệt hại không lớn" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết năng nặng, giảm nhẹ TNHS. HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo và bị hại chấp nhận bồi thường số tiền 37.102.000đồng gồm khoản tiền viện phí, chụp chiếu, đi lại khám răng, tiền thuốc, tiền trồng răng, thu nhập thực tế bị mất của bị hại, thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc. Xét sự thỏa thuận trên của bị cáo và bị hại là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận. Đối với số tiền tổn thất về tinh thần bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 40.000.000đồng tương đương với 25 tháng lương cơ sở, bị cáo không đồng ý. HĐXX xét thấy yêu cầu của bị hại là chính đáng, tuy nhiên căn cứ vào thương tích mà bị cáo gây ra cho bị hại là 15%, hiện tại sức khỏe bị hại đã ổn định. Theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự thì mức bồi thường tối đa không quá 50 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định nên yêu cầu trên của bị hại là chưa thực sự phù hợp. Do vậy HĐXX chấp nhận mức bồi dưỡng sức khỏe và tổn hại tinh thần là 08 tháng lương cơ sở bằng 11.920.000đồng (bị hại xác định mức lương cơ sở được quy định tại thời điểm yêu cầu bồi thường là 1.6000.000đồng/tháng, tuy nhiên theo Điều 3 Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở tại thời điểm xét xử là 1.490.000đồng/tháng).

[5]. Về vật chứng: Đối với chiếc gậy gỗ dài 1,57m; đường kính 05cm, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự và án phí sơ thẩm dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, h khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Kh phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Kh 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/8/2020.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Kh phải bồi thường cho anh Trần Văn M, sinh năm 1997, địa chỉ thôn Hoàng Gia, xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương số tiền 49.022.000đồng, bao gồm các khoản: Viện phí; tiền trồng 08 răng; chi phí đi lại khám răng; tiền thuốc; thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc; tổn thất tinh thần và bồi dưỡng sức khỏe.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gậy gỗ dài 1,57m, đường kính 05cm.

Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 09/11/2020.

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn Kh phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.451.100đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THSDS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vân Hà

